

BacterLab Division



MÔI TRƯỜNG THẠCH SINH MÀU BacterChrom™ Vibrio

Môi trường sinh màu đỏ sẵn 90mm dùng phân lập và phát hiện *V. cholerae*, *V. vulnificus* và *V. parahaemolyticus*

Code: 01028



I. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

- **BacterChrom™ Vibrio** là môi trường sinh màu phát hiện và phân lập *V. parahaemolyticus*, *V. vulnificus* và *V. cholerae*. Hiện diện tự nhiên trong động vật biển, giống Vibrio có hơn 20 loài trong đó có 4 loài là gây nguy hại cho sức khỏe cộng đồng như bệnh tiêu chảy và mồm bệnh ở người.
- *V. cholerae* thường gây bệnh tả do ô nhiễm nước và thực phẩm. Nổi lên theo chu kỳ, bệnh tả được coi là bệnh lưu hành ở nhiều nước như một căn bệnh nguy hiểm gây tiêu chảy nặng và mất nước. Số ca bệnh tả được báo cáo cho WHO năm 2006 đã tăng lên đáng kể, đạt mức của những năm 1990. Khoảng 240.000 trường hợp đã được báo cáo từ 52 quốc gia, trong đó có khoảng 6300 trường hợp tử vong.
- *V. parahaemolyticus* và *V. Vulnificus* phần lớn liên quan đến các bệnh lây truyền qua thực phẩm từ hải sản, gây nhiễm trùng máu, nhiễm trùng vết thương và viêm dạ dày ruột. CDC báo cáo ước tính số ca nhiễm Vibrio tăng 47% ở Mỹ (1996-1998 đến 2008), khoảng 8000 ca bệnh mỗi năm. Nhiễm Vibrio cũng thường được báo cáo ở các khu vực Châu Á và Châu Đại Dương, liên quan đến việc tiêu thụ nhiều hải sản. Mặc dù thực tế rằng *V. parahaemolyticus* là loài gây nhiễm trùng được báo cáo phổ biến nhất, *V. vulnificus* ngày càng trở nên phổ biến và hiện có liên quan đến 94% số ca tử vong được báo cáo.
- *V. alginolyticus* ít phổ biến hơn nhưng là mối lo ngại về mồm bệnh đối với người nuôi hàu vì nó có thể dẫn đến thiệt hại lớn về sản lượng. Nếu được phát hiện, nó có thể ngăn ngừa ô nhiễm cho các địa điểm sản xuất hàu khác.

II. NGUYÊN TẮC

Vi sinh vật	Khuẩn lạc
<i>V. vulnificus</i>	Xanh lá
<i>V. parahaemolyticus</i>	Tím hoa cà
<i>V. alginolyticus</i>	Màu kem
Vi khuẩn Gram dương khác	Bị ức chế
Vi khuẩn Gram âm	Bị ức chế
Men và mốc	Bị ức chế

III. THÀNH PHẦN

Trong 1 lít môi trường (tham khảo)

Peptone and yeast extract	8,0 g
Chromogenic mix	0,3 g
Salt	51,4 g
Agar	15,0 g

pH của môi trường hoàn chỉnh ở 25⁰C: 9,0 ± 0,2

*Lưu ý: thành phần này mang tính chất tham khảo ngoài ra công ty chúng tôi sẽ pha chế thành phần theo yêu cầu hoặc theo hồ sơ thầu.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Để các đĩa môi trường ổn định ở nhiệt độ phòng. Làm khô các đĩa trên trong tủ ẩm bằng cách hé một phần đĩa.
2. Cấy ria mẫu trên các đĩa môi trường bằng que cấy vòng.
3. Ủ đĩa hiếu khí ở 37°C trong 18 – 24 giờ.

V. ĐỌC KẾT QUẢ

- Sau khi ủ, quan sát sự phát triển và đường kính của các khuẩn lạc vi khuẩn.
- *V. parahaemolyticus*: Khuẩn lạc màu tím hoa cà
- *V. vulnificus*/ *V. cholerae*: Khuẩn lạc màu xanh rêu – xanh ngọc
- *V. alginolyticus*: Khuẩn lạc không màu
- Vi khuẩn Gram dương khác: Bị ức chế
- Vi khuẩn Gram âm: Bị ức chế
- Men mốc: Hầu hết bị ức chế
- Độ đồng nhất: Môi trường đồng nhất về màu sắc, không lợn cợn, không tách lớp.
- Màu sắc môi trường: Thạch màu trắng sữa, đục
- Độ vô trùng: không có vi khuẩn/ vi nấm mọc sau khi ủ $36 \pm 1^\circ\text{C}$ / 48 – 72h.

VI. KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

BacterLab kiểm tra chất lượng mỗi lô sản phẩm bằng chủng chuẩn ATCC

CHỦNG VI SINH VẬT		KẾT QUẢ NUÔI CẤY Ở 35 – 37°C
<i>Vancomycin-Resistant E. faecalis</i> ATCC 51299	Phát triển sau 16 – 24 giờ	Mọc tốt, màu hoa cà, nhỏ
<i>E. coli</i> ATCC 25922		Bị ức chế
<i>C. tropicalis</i> ATCC 1369		Bị ức chế
<i>S. aureus</i> ATCC 25293		Bị ức chế
<i>E. casseliflavus</i> ATCC 700327		Bị ức chế
<i>E. gallinarum</i> ATCC 49573		Bị ức chế

VII. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN

- Bảo quản lưu trữ: 2 – 8°C.
- Vận chuyển: Nhiệt độ môi trường.

VIII. QUY TẮC ĐÓNG GÓI

- Đóng gói: 10 đĩa/hộp hoặc theo yêu cầu của khách hàng

IX. HẠN SỬ DỤNG

- Hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

BacterLab is Brand of LABone Scientific Equipment Co.ltd.

Nhà máy: Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Tp.HCM

Hotline: 0978 782 147 | Email: info@labone.vn | Website: www.labone.vn